

KẾ HOẠCH

Chủ động phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2018 trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Năm 2017, cả nước tiếp tục kiểm soát được dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; trong năm, dịch bệnh Tai xanh ở heo không xảy ra, bệnh Cúm gia cầm và bệnh Lở mồm long móng (LMLM) gia súc, chỉ xảy ra một số ổ dịch nhỏ lẻ, rải rác ở quy mô chăn nuôi hộ gia đình; riêng bệnh Đại trên toàn quốc đã ghi nhận 57 người bị tử vong do bệnh Đại tại 29 tỉnh, thành phố; bệnh thủy sản chủ yếu trên tôm (bệnh đốm trắng, bệnh hoại tử gan tụy cấp), trên cá tra (bệnh gan thận mủ, bệnh xuất huyết) và bệnh mới xuất hiện trên cá rô phi nuôi (do Tilapia lake virus (TiLV) gây ra). Tại thành phố Cần Thơ, dịch bệnh Cúm gia cầm xảy ra tại 07 hộ chăn nuôi thuộc 06 xã, phường của 05 quận, huyện, số gia cầm mắc bệnh và chôn hủy là 19.827 con; bệnh LMLM gia súc xảy ra tại 01 hộ chăn nuôi heo, số heo mắc bệnh 15 con, hủy 01 con; dịch bệnh thủy sản không phát thành dịch nhưng qua công tác giám sát dịch bệnh phát hiện mẫu cá tra thịt nhiễm bệnh xuất huyết và gan thận mủ, tôm sú giống dương tính với tác nhân gây bệnh đốm trắng và tác nhân gây bệnh hoại tử cơ quan dưới vỏ, cơ quan biểu mô. Ngoài ra, các bệnh truyền nhiễm khác trên đàn vật nuôi tuy có xảy ra nhưng ở quy mô nhỏ, hộ gia đình, không lây lan thành dịch.

Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm nuôi trong cả nước có chiều hướng giảm so với năm 2016; tuy nhiên, tại thành phố Cần Thơ dịch bệnh LMLM gia súc và Cúm gia cầm vẫn có nguy cơ cao xảy ra, nguyên nhân chủ yếu là do ý thức của một số người chăn nuôi vẫn còn hạn chế; phương thức chăn nuôi thả lan gây khó khăn cho công tác tiêm phòng; bên cạnh đó, do thời tiết ngày càng phức tạp, sự lưu hành mầm bệnh tại địa phương còn nhiều tiềm ẩn, nhất là khu vực có ổ dịch cũ, mật độ nuôi cao,... nên nguy cơ phát sinh dịch bệnh là rất cao và lây lan rộng.

Để tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, chủ động ngăn chặn dịch bệnh phát sinh và lây lan, đảm bảo nguồn cung cấp thực phẩm và vệ sinh an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng cũng như an toàn dịch bệnh cho phát triển chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản. Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch chủ động phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2018 trên địa bàn thành phố Cần Thơ như sau:

I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Căn cứ ban hành Kế hoạch

- Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;

- Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 07 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật;

- Công văn số 8468/BNN-TY ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông về việc xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí phòng, chống dịch bệnh thủy sản, triển khai Kế hoạch giám sát dịch bệnh Quốc gia năm 2018; Công văn số 9167/BNN-TY ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông về việc xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2018.

2. Mục đích

- Triển khai thực hiện sự chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm (GSGC) và thủy sản;

- Chủ động phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản; phát hiện dịch nhanh, kịp thời dập dịch, hạn chế tối đa thiệt hại do dịch bệnh gây ra, đặc biệt là bệnh Cúm gia cầm, LMLM gia súc và bệnh Tai xanh ở heo, bệnh Đại chó, mèo; bệnh vi rút, vi khuẩn ở tôm, cá (bệnh đốm trắng, hoại tử cơ, gan thận mủ,...) bệnh mới xuất hiện trên cá rô phi (do TiLV gây ra) và một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác;

- Bảo vệ đàn gia súc, gia cầm góp phần ổn định phát triển sản xuất và hạn chế thiệt hại về kinh tế cho người chăn nuôi; bảo vệ sức khỏe cho nhân dân và môi trường sinh thái;

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể và người dân về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản.

3. Yêu cầu

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản; quản lý, giám sát dịch bệnh đến tận chuồng, trại và hộ gia đình nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra;

- Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản phải tuân theo quy định của Luật Thú y và chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Cục Thú y;

- Tổ chức thực hiện phải có sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ thành phố đến cơ sở; chỉ đạo kiên quyết, nhanh gọn, đúng thời gian, đảm bảo an toàn và đạt hiệu quả cao về phòng, chống dịch bệnh cho đàn GSGC và thủy sản; không để lãng phí các nguồn kinh phí đầu tư.

- Các tổ chức, cá nhân chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản phải nghiêm túc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và động vật thủy sản;

- Đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia và những người liên quan đến công tác phòng, chống dịch; trình phương án xử lý kịp thời khi sự cố xảy ra;

II. NỘI DUNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về tổ chức, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra

- Củng cố, tăng cường về tổ chức và chỉ đạo của sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện và các đơn vị liên quan trong công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC, thủy sản và các bệnh lây truyền từ động vật sang người;

- Lập kế hoạch, phương án, chuẩn bị sẵn sàng vật tư, hóa chất, kinh phí và nguồn nhân lực để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; thành lập và tổ chức hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp khi dịch bệnh động vật được công bố theo quy định tại Điều 26 hoặc Điều 34 của Luật Thú y; hỗ trợ cho chủ vật nuôi khi công bố dịch hoặc khi dịch bệnh xảy ra nhưng chưa đủ điều kiện công bố dịch; dự trù các trang thiết bị cần đầu tư, bổ sung, hiệu chỉnh để phục vụ công tác chẩn đoán xét nghiệm, giám sát, điều tra ổ dịch, xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh, xây dựng bản đồ dịch tễ và phân tích số liệu trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

- Thành lập các đoàn thanh, kiểm tra của thành phố, quận, huyện định kỳ hoặc đột xuất để tiến hành thanh, kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản trên địa bàn quản lý (cơ sở chăn nuôi, giết mổ, kinh doanh GSGC, sản phẩm GSGC; sản xuất, kinh doanh giống thủy sản..); đôn đốc thực hiện các Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh tại các địa phương; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật.

2. Giải pháp kỹ thuật

a) Về tiêm phòng vắc xin phòng bệnh:

- Phạm vi, đối tượng, số lượng gia súc, gia cầm tiêm phòng:

+ Đối tượng vật nuôi phải tiêm vắc xin phòng bệnh: Trâu, bò, dê, heo, chó, mèo, gia cầm trong diện tiêm phòng. Tổng đàn gia súc, gia cầm dự kiến tiêm phòng trên địa bàn thành phố năm 2018: Trâu, bò: 5.000 con; Heo: 132.000 con; Chó, mèo: 35.000 con; Gia cầm: 1.900.000 con.

+ Tỷ lệ tiêm phòng theo kế hoạch, dự kiến của gia súc: đạt từ 70% trở lên trên tổng đàn trâu, bò; trên 40% tổng đàn heo và trên 80% đàn chó, mèo.

+ Tỷ lệ tiêm phòng theo kế hoạch, dự kiến của gia cầm: đạt từ 50% trở lên trên tổng đàn gà và trên 90% tổng đàn vịt.

- Các loại bệnh bắt buộc phải tiêm phòng: bệnh Lở mồm long móng gia súc; bệnh Tai xanh ở heo; bệnh Đại chó, mèo; bệnh Cúm gia cầm.

- Số lượng, chủng loại vắc xin tiêm phòng: Số lượng các loại vắc xin tiêm phòng cho đàn vật nuôi trong năm 2018 như sau: Vắc xin LMLM: 80.000 liều/02 đợt/năm; Vắc xin Tai xanh ở heo: 140.000 liều/02 đợt/năm; Vắc xin Đại: 24.000 liều/02 đợt/năm; Vắc xin Cúm gia cầm H5N1: 7.000.000 liều/03 đợt/năm.

- Thời gian tiêm phòng:

+ Gia súc: Tổ chức tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng, Tai xanh ở heo

và bệnh Đại chó, mèo định kỳ: 02 đợt/năm (Đợt 1: từ tháng 3/2018 đến tháng 4/2018; Đợt 2: từ tháng 9/2018 đến tháng 10/2018);

+ Gia cầm: Tổ chức tiêm phòng định kỳ: 03 đợt/năm (Đợt 1: Tháng 2/2018; Đợt 2: Tháng 6/2018; Đợt 3: Tháng 10/2018).

Tiêm phòng bổ sung thường xuyên trong các tháng còn lại; rà soát tổ chức tiêm phòng bổ sung cho đàn nuôi mới, những nơi tiêm chưa đạt và tiêm mũi 2 cho gia súc non mới tiêm lần đầu; đàn GSGC hết thời gian miễn dịch.

Tiêm phòng bao vây ổ dịch khi có dịch bệnh xảy ra theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn về thú y.

Ngân sách thành phố hỗ trợ 100% tiền vắc xin Cúm gia cầm cho các hộ chăn nuôi gia cầm có quy mô dưới 2.000 con/hộ, các hộ chăn nuôi phải trả tiền công tiêm phòng theo quy định của nhà nước; các cơ sở chăn nuôi gia cầm có quy mô trên 2.000 con/cơ sở phải tự trang trải chi phí tiêm phòng, nhà nước không hỗ trợ tiền vắc xin.

Ngoài ra, thường xuyên tiêm phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác cho đàn gia súc, gia cầm như: Dịch tả heo, Phỏ thương hàn, Tụ huyết trùng cho đàn gia súc; bệnh Newcastle trên gà, Dịch tả vịt cho đàn thủy cầm và một số bệnh khác trên GSGC,...; kinh phí tiêm phòng (vắc xin, tiền công) do các hộ chăn nuôi tự chi trả.

b) Về giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng:

- Củng cố hệ thống giám sát, khai báo, thông tin dịch bệnh đến ấp, khu vực, hộ chăn nuôi, hộ nuôi thủy sản.

- Tổ chức giám sát định kỳ đối với động vật nuôi tại các cơ sở chăn nuôi gia súc giống, gia cầm giống và bò sữa; các cơ sở nuôi cá tra thương phẩm, cơ sở ương nuôi cá tra giống, cơ sở ương nuôi tôm sú và tôm thẻ giống và cơ sở nuôi cá rô phi trên địa bàn thành phố.

- Khi chưa có dịch bệnh xảy ra:

+ Chủ động định kỳ lấy mẫu xét nghiệm để xác định sự lưu hành của các mầm bệnh nguy hiểm như: Cúm gia cầm, LMLM gia súc, Tai xanh ở heo... có thể tồn tại trong môi trường, nhất là những ổ dịch cũ, nơi có nguy cơ cao từ đó có biện pháp phòng, ngăn chặn không để dịch bùng phát, lây lan;

+ Thu mẫu định kỳ đối với động vật thủy sản gồm tôm sú, tôm thẻ chân trắng giống, cá tra giống, cá tra thương phẩm, cá rô phi giống và cá rô phi thương phẩm xét nghiệm phát hiện mầm bệnh (số mẫu dự kiến thu: 340 mẫu).

- Khi phát hiện gia súc, gia cầm và thủy sản chết: Lấy mẫu xét nghiệm để chẩn đoán dịch bệnh, xác minh ổ dịch (nếu có), từ đó có những biện pháp phòng, chống dịch bệnh hiệu quả (số mẫu dự kiến phải lấy: 120 mẫu).

- Tổ chức giám sát sau tiêm phòng và lấy mẫu kiểm tra để phát hiện kịp thời sự lưu hành của vi rút Cúm gia cầm, LMLM gia súc, Tai xanh ở heo và xác định mức độ bảo hộ của vắc xin tiêm phòng (số mẫu dự kiến phải lấy: 1.300 mẫu).

- Tổ chức giám sát chặt chẽ gia súc, gia cầm nhập về nuôi của các chươn

trình, dự án, các hộ nuôi để theo dõi, cách ly, tiêm phòng, tiêu độc trước khi nhập đàn, kịp thời xử lý nếu có dịch bệnh xảy ra. Thực hiện giám sát định kỳ vùng nuôi thủy sản trước và sau vụ thả nuôi.

- Trang bị bảo hộ lao động cho người tiếp xúc với khu vực nghi bị dịch bệnh, những người tham gia phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản.

c) Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch:

- Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch:

+ Thu thập thông tin ban đầu ở thời điểm trước và trong thời gian xảy ra ổ dịch, xác định các đặc điểm dịch tễ cơ bản và sự tồn tại của ổ dịch; truy xuất nguồn gốc ổ dịch;

+ Cập nhật thông tin về ổ dịch, bao gồm: kiểm tra, đối chiếu với những thông tin được báo cáo trước đó; kiểm tra lâm sàng, số lượng, loài, lứa tuổi, ngày phát hiện động vật mắc bệnh, xác định ca bệnh đầu tiên; số lượng động vật mắc bệnh; thuốc thú y, vắc xin, hóa chất đã được sử dụng; hình thức nuôi, quan sát diễn biến nơi có dịch bệnh động vật; xác định các yếu tố nguy cơ có liên quan;

+ Tổng hợp, phân tích, đánh giá và đưa ra chẩn đoán xác định ổ dịch, xác định dịch bệnh, phương thức lây lan;

+ Báo cáo kết quả điều tra ổ dịch, nhận định, dự báo tình hình dịch bệnh trong thời gian tiếp theo, đề xuất các biện pháp phòng, chống dịch.

- Chống dịch:

Khi phát hiện ổ dịch bệnh nguy hiểm xảy ra phải kịp thời bao vây, khống chế, dập tắt ổ dịch ngay trong diện hẹp theo các quy định của Luật Thú y, hướng dẫn của Cục Thú y, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và chỉ đạo của UBND thành phố. Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Trạm Chăn nuôi và Thú y quận, huyện cử cán bộ kiểm tra, xác minh, lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm, làm cơ sở để chẩn đoán công bố dịch bệnh, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp, hiệu quả.

d) Công tác vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường:

Thực hiện theo Phụ lục 08 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ nông Nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, cụ thể:

- Định kỳ tổ chức 02 đợt/năm hoặc theo các đợt phát động “Tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường để phòng, chống dịch bệnh” của Bộ Nông nghiệp và PTNT và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Khu vực phải vệ sinh, tiêu độc khử trùng: Các cơ sở chăn nuôi, giết mổ, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật, lò áp trứng gia cầm trên địa bàn thành phố;

- Ngân sách thành phố sẽ hỗ trợ chi phí tiêu độc môi trường đối với hộ chăn nuôi GSGC, đối với cơ sở chăn nuôi tập trung, cơ sở giết mổ, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật, lò áp trứng gia cầm phải tự chi trả chi phí tiêu độc;

- Ngoài 02 đợt tiêu độc, khử trùng định kỳ, hộ chăn nuôi GSGC và hộ nuôi

trồng thủy sản thực hiện việc khử trùng, tiêu độc thường xuyên tại cơ sở nuôi theo hướng dẫn của cơ quan thú y và tự túc chi phí thực hiện;

- Đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản: Chủ cơ sở phải thực hiện các biện pháp vệ sinh, khử trùng sau mỗi vụ nuôi, sản xuất giống. Nguồn nước phải được xử lý mầm bệnh, kiểm soát các yếu tố môi trường, bảo đảm đủ điều kiện vệ sinh thú y trước khi đưa vào sản xuất; nước thải, chất thải phải xử lý đạt yêu cầu theo quy định trước khi xả thải.

d) Về kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y:

- Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành cấp thành phố, quận, huyện với lực lượng Thú y, Cảnh sát môi trường, Cảnh sát giao thông ... tăng cường kiểm soát việc lưu thông, giết mổ; tiêu thụ gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm trên địa bàn; kiên quyết xử lý số gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đúng quy định;

- Kiểm tra và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống vật nuôi; các cơ sở kinh doanh thuốc thú y, chế phẩm sinh học dùng trong thú y.

e) Về quản lý hoạt động kinh doanh thuốc thú y:

- Rà soát, thống kê, lập danh sách quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc thú y trên địa bàn thành phố;

- Tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh thuốc thú y sử dụng thuốc chữa bệnh cho động vật phải theo quy định của pháp luật;

- Kiểm tra và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y đối với các cơ sở kinh doanh thuốc thú y; đồng thời định kỳ kiểm tra điều kiện đảm bảo chất lượng đối với các cơ sở này theo quy định.

g) Về xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật:

- Tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền về những lợi ích và nhiệm vụ cần làm trong kế hoạch cho các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn thành phố. Hướng dẫn cho các cơ sở chăn nuôi tập trung (doanh nghiệp và trang trại) thực hiện theo các yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc đăng ký tham gia xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh;

- Khuyến khích chuyển đổi cơ cấu chăn nuôi từng bước từ chăn nuôi nông hộ sang chăn nuôi trang trại. Xác định quy mô trang trại phù hợp với điều kiện của địa phương dựa trên điều kiện về đất đai, môi trường, giống, nguồn cung cấp thức ăn, nhu cầu thị trường;

- Hướng dẫn triển khai xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh theo Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật đối với bệnh Cúm gia cầm, Lở mõm long móng gia súc và Tai xanh ở heo;

- Tổ chức thẩm định, kiểm tra, đánh giá và giám sát dịch bệnh, lập hồ sơ công nhận cơ sở an toàn dịch bệnh; công bố danh sách cơ sở an toàn dịch bệnh trên công thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Giải pháp về thông tin, tuyên truyền, tập huấn

a) Thông tin, tuyên truyền:

- Tăng cường tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Nhà nước, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về thú y; các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân thành phố; các văn bản hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn về thú y; các kỹ thuật, kinh nghiệm trong phòng, chống dịch bệnh động vật ở các vùng chăn nuôi trọng điểm trên địa bàn thành phố, nhằm nâng cao nhận thức của người dân tích cực, tự giác thực hiện trong công tác phòng, chống dịch bệnh và nguy cơ xảy ra dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản;

- Xây dựng các tờ rơi, áp phích về một số bệnh nguy hiểm đối với động vật như: bệnh Cúm gia cầm; bệnh LMLM gia súc; bệnh Tai xanh, bệnh Đại chó mèo và bệnh mới xuất hiện trên cá rô phi (do TiLV gây ra); cách phòng, chống và chủ trương, chính sách của nhà nước;

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y soạn thảo, in ấn và cấp phát tờ rơi đến tận các hộ chăn nuôi trên địa bàn thành phố; dán áp phích những nơi công cộng, trường học, nhà thông tin,...; cung cấp nội dung tuyên truyền để cán bộ phụ trách phát thanh xã, phường, thị trấn đọc lên hệ thống truyền thanh với thời lượng tùy theo tình hình dịch bệnh.

b) Tập huấn:

- Tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn cho hệ thống thú y của thành phố và lực lượng thú y cơ sở trực tiếp tham gia tiêm phòng, giám sát dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản;

- Tập huấn cho hộ chăn nuôi về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và chăn nuôi an toàn sinh học; cách nhận biết và dấu hiệu của các loại dịch bệnh nguy hiểm đối với vật nuôi như: Cúm gia cầm, Tai xanh ở heo, LMLM gia súc, các bệnh truyền nhiễm trên động vật thủy sản như bệnh đóm trắng, bệnh đầu vàng trên tôm sú, bệnh hoại tử cơ và hội chứng Taura trên tôm thẻ, bệnh gan thận mủ, bệnh xuất huyết trên cá tra, bệnh mới xuất hiện trên cá rô phi (do TiLV gây ra),...

III. DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng dự toán kinh phí thực hiện là 11.968.018.356 đồng (Mười một tỷ chín trăm sáu mươi tám triệu không trăm mươi tám nghìn ba trăm năm mươi sáu đồng) từ nguồn ngân sách thành phố (không kể kinh phí do người chăn nuôi chi trả tiền công tiêm phòng và các nguồn kinh phí hỗ trợ khác). (*Đính kèm Phụ lục*)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì phối hợp các sở, ban ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch chủ động phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản trên địa bàn thành phố; thường xuyên báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố;

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thành lập và tổ chức hoạt

động của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp khi dịch bệnh động vật được công bố theo quy định tại Điều 26 hoặc Điều 34 của Luật Thú y;

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y trực tiếp tổ chức triển khai và kiểm tra công tác phòng, chống dịch trên địa bàn thành phố; hướng dẫn chuyên môn về các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định hiện hành; cung ứng đầy đủ vật tư, vắc xin, thuốc sát trùng, chuẩn bị trang thiết bị, lực lượng phối hợp với các địa phương triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh; kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ; thành lập tổ chỉ đạo tiêm phòng, phân công trực ngày nghỉ lễ, Tết để tiếp nhận thông tin từ cơ sở và sẵn sàng ứng phó với các tình huống khi dịch bệnh xảy ra;

- Nghiên cứu, đề xuất và tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố về các chính sách hỗ trợ cho cơ sở chăn nuôi trong công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản; trong đó, có việc hỗ trợ chi phí tiêm vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm và chi phí tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi;

- Chủ trì thành lập đoàn kiểm tra liên ngành gồm: Công an, Quản lý thị trường và các ngành chuyên môn,... kiểm tra việc mua bán, giết mổ, vận chuyển GSGC, sản phẩm GSGC và giống thủy sản xuất, nhập, quá cảnh qua địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố cấp kinh phí triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

- Tổng hợp kết quả, tổ chức đánh giá công tác phòng, chống dịch bệnh, công tác tiêm phòng trên địa bàn, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT ngày 27 tháng 5 năm 2013 của liên Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Cúm, bệnh Đại trên người.

3. Sở Công Thương: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và chính quyền địa phương tăng cường kiểm tra, kiểm soát và xử lý hành vi vi phạm pháp luật về buôn bán động vật, sản phẩm động vật, thuốc thú y lưu thông trên thị trường.

4. Công an thành phố: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện tốt công tác phòng ngừa, phát hiện, kiểm tra xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y, thủy sản; đồng thời tham gia và chỉ đạo các phòng chức năng, Công an quận, huyện phối hợp với lực lượng thú y phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y và kiểm dịch giống thủy sản.

5. Sở Tài chính: Căn cứ Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2018 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định, đồng thời giao kinh phí cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kịp thời để triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả.

6. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với các cơ quan chức năng chỉ đạo, cung cấp thông tin cho các cơ quan báo, đài địa phương, Cổng thông tin điện tử thành phố, Đài truyền thanh quận, huyện tuyên truyền, phổ biến sâu rộng và thường xuyên đến người dân về tác hại của dịch bệnh làm ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng cũng như các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân quận, huyện xây dựng phương án thực hiện việc kiểm tra, giám sát môi trường chăn nuôi GSGC và thủy sản; tiêu hủy GSGC và thủy sản bệnh, chết để đảm bảo vệ sinh môi trường. Cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản trên địa bàn khi có yêu cầu.

8. Ủy ban nhân dân quận, huyện:

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, xây dựng và phê duyệt Kế hoạch để triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi trên địa bàn; chỉ đạo các cơ quan, chính quyền cơ sở, đoàn thể, tổ chức xã hội cùng tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các hoạt động phòng, chống dịch bệnh kịp thời, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương;

- Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Phòng Kinh tế quận, Trạm Chăn nuôi và Thú y, UBND xã, phường, thị trấn tổ chức giám sát dịch bệnh, tiêm phòng vắc xin, thực hiện công tác vệ sinh thú y, tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi;

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn:

+ Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn người dân về tính chất nguy hiểm của các bệnh truyền nhiễm động vật đến sức khỏe con người, kinh tế, môi trường sinh thái và các biện pháp chủ động phòng, chống dịch để người dân biết, hiểu và tự giác thực hiện;

+ Chỉ đạo Trưởng áp, khu vực trực tiếp kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh; phối hợp với các tổ chức quần chúng vận động nhân dân cùng giám sát và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; trực tiếp cùng với thú y cơ sở thực hiện tiêm phòng vắc xin, thực hiện công tác vệ sinh thú y, tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi;

+ Khi dịch bệnh xảy ra, thành lập đội xung kích chống dịch; quy định địa điểm và tổ chức xử lý, tiêu hủy động vật mắc bệnh, chết, sản phẩm động vật mang mầm bệnh; vệ sinh tiêu độc, khử trùng ổ dịch; giám sát người, GSGC, sản phẩm GSGC và thủy sản ra vào ổ dịch trực gác tại các chốt kiểm dịch động vật;

+ Phối hợp với Trạm Chăn nuôi và Thú y quận, huyện giám sát dịch bệnh động vật; thống kê về tình hình chăn nuôi và dịch bệnh động vật.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các đoàn thể: Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên chấp hành Luật Thú y, đặc biệt là hợp tác với ngành thú y trong việc tiêm phòng GSGC và phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản.

10. Trách nhiệm của cơ sở chăn nuôi

- Chấp hành nghiêm chỉnh việc tiêm phòng vắc xin cho đàn GSGC nuôi và các giải pháp phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản theo hướng dẫn của cơ quan thú y và chính quyền địa phương;

- Đảm bảo điều kiện chăn nuôi về địa điểm, chuồng trại, con giống, thức ăn, nước uống, vệ sinh, xử lý chất thải theo quy định hiện hành. Đăng ký cơ sở an toàn dịch bệnh đối với từng loại bệnh theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành thú y và quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ sở nuôi trồng thủy sản phải bảo đảm điều kiện nuôi về địa điểm; tiêu chuẩn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản; tiêu chuẩn vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm; bảo vệ môi trường; con giống, thức ăn theo quy định pháp luật;

- Khi nghi ngờ GSGC, chó, mèo và thủy sản mắc bệnh hoặc có bệnh, chết phải báo ngay cho nhân viên thú y hoặc trưởng ấp, khu vực, chính quyền tại địa phương. Nếu có tình không báo dịch bệnh sẽ không được hưởng chính sách hỗ trợ khi tiêu hủy GSGC và thủy sản bệnh, chết (nếu có);

- Tích cực hợp tác với các cơ quan chức năng trong việc lấy mẫu kiểm tra các chỉ tiêu môi trường, dịch bệnh; những tổ chức, cá nhân không chấp hành các quy định trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y, làm lây lan dịch bệnh sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định.

Để công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản trên địa bàn thành phố đạt hiệu quả cao, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện tổ chức triển khai thực hiện theo Kế hoạch này; đồng thời, thường xuyên báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y) để được xem xét, giải quyết.

Noi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- CT, PCT UBND TP (1AD);
- Các Sở, ban ngành thành phố;
- UBMTTQ VN TP và các đoàn thể;
- UBND quận, huyện;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Báo Càn Thơ;
- Đài Phát thanh và Truyền hình TP;
- Cổng thông tin điện tử TP;
- VP. UBND thành phố (3B);
- Lưu: VT.QT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Anh Dũng